

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST

Ngày 17-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Oanh và ông Trần Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Huế –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Hải Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27/10/1976.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 6, phường Y, TP Y, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn A, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1950; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 và có 01 con sinh năm 2001; Hiện bố, mẹ, vợ và con bị cáo cùng trú tại tổ 6, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự:

Ngày 21/9/2020 bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 132a/QĐ-XPHC của Công an thành phố Yên Bái: xử phạt Phạm Hải Đ số tiền 1.000.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Chưa được xóa).

Nhân thân: Tại Bản án số 71/HSST ngày 18/6/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Phạm Hải Đ 04 năm tù về tội: “Cướp tài sản công dân” (Đã được xóa án tích).

Bị cáo Phạm Hải Đ đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại: Tổ 6, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện S, thành phố Hà Nội – Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Thế K, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 4, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, Phạm Hải Đ đi bộ từ nhà đến quán nước của anh Lê Thế K tại cổng Bệnh viện Y tỉnh Yên Bái ngồi chơi. Sau đó Đ đi bộ về khu vực nhà anh K, Đ thấy vợ anh K đang nằm ngủ trên nền nhà, tại vị trí cửa sổ gần cửa ra vào có 01 (một) chiếc điện thoại di động đang sạc pin của anh Nguyễn Ngọc S là con nuôi của anh K. Quan sát thấy xung quanh không có ai, Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại nên đến gần vị trí cửa sổ, dùng tay rút sạc pin và đứt chiếc điện thoại trên vào túi quần rồi đi bộ đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường K và đường H thuê xe ôm đi bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được. Đ đến cửa hàng sửa chữa điện thoại "T Mobile" của anh Nguyễn Thế T bán chiếc điện thoại được số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng), trước đó Đ đã rút chiếc sim có trong điện thoại ở gần cửa hàng của anh T. Sau khi bán chiếc điện thoại, Đ đi xe ôm về ngã ba đường K giao với đường H (thuộc phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái), Đ sử dụng 510.000đ (Năm trăm mười nghìn đồng) trong số tiền bán chiếc điện thoại để mua một số đồ dùng cá nhân và trả tiền xe ôm. Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày, Đ đang đi bộ ở khu vực đường K thì gặp anh K, anh K hỏi Đ về chiếc điện thoại thì Đ thừa nhận đã trộm cắp chiếc điện thoại trên. Sau đó anh K và anh S đã đưa Đ đến Công an phường M, thành phố Y để trình báo sự việc. Tại Cơ quan điều tra Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Thế T đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động Iphone 11 đã mua của Phạm Hải Đ ngày 18/6/2021. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Yên Bái đã tiến hành truy tìm vật chứng đối với chiếc sim lắp trong chiếc điện thoại Phạm Hải Đ đã trộm cắp nhưng không thu hồi được.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Anh Nguyễn Thế T giao nộp 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 màu trắng, dung lượng 128Gb, có gắn ốp nhựa silicon ô vàng, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

- Phạm Hải Đ giao nộp số tiền 790.000đ (Bảy trăm chín mươi nghìn đồng) gồm nhiều mệnh giá.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS, ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Yên Bái kết luận:

- Chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 màu trắng, dung lượng 128Gb, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/6/2021 có giá trị là: 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).

- Chiếc ốp lưng silicon màu ô vàng, được dùng cho dòng máy Iphone 11, ốp cũ đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/6/2021 có giá trị là: Không đồng.

- Chiếc sim điện thoại Viettel, loại nano sim, màu vàng – trắng, số thuê bao “0865974696”, sim cũ, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/6/2021 có giá trị là: Không đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 11.000.000đ (Mười một triệu đồng).

Cáo trạng số 52/CT-VKSTP ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Phạm Hải Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hải Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hải Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Ngọc S, anh Nguyễn Thế T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết.

Về vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Yên Bái đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì và xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm

nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, tại tổ 4, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, Phạm Hải Đ đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Ngọc S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng có gắn ốp nhựa silicon ó vàng, lắp sim số thuê bao “0865974696”, có giá trị là 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh S do bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống cộng đồng. Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là vụ lợi cá nhân.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Hải Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bố đẻ bị cáo là ông Phạm Văn A được tặng bằng khen kháng chiến được quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Hải Đ là người có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 21/9/2020; Một lần bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản công dân, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện, sửa đổi bản thân, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, thái độ tự cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện của bị cáo là rất kém. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án:

Chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 màu trắng, dung lượng 128Gb, có gắn ốp nhựa silicon ó vàng. Quá trình điều tra xác định thuộc quyền

sở hữu của anh Nguyễn Ngọc S, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Sơn là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và sử dụng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Thế T là người đã mua chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu trắng, dung lượng 128Gb do Đ bán nhưng không biết đó là tài sản trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Số tiền 790.000đ (Bảy trăm chín mươi nghìn đồng) gồm nhiều mệnh giá là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thế T. Cơ quan CSĐT - Công an TP Yên Bái đã trao trả cho anh T là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Bị hại anh Nguyễn Ngọc S đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt, anh Nguyễn Thế T đã nhận lại số tiền 790.000 đồng và không có yêu cầu, đề nghị gì về phân trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hải Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Hải Đ 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.
3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Hải Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- Công an thành phố Yên Bái;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

- Bộ phận HSNV Công an TP. Yên Bái;
- Chi cục THADS thành phố Yên Bái;
- Bị cáo; bị hại (2);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

Bùi Quang Trung